

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2017/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam

Địa chỉ: Số A, Đường L, phường T, Quận B, TP. Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Thành Viên

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn N – Chức vụ: Phó giám đốc phụ trách Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Phú Riềng, Bình Phước. Người được uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Văn T – Chức vụ: Trưởng phòng kế hoạch và kinh doanh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam.

- *Bị đơn*: 1. Ông Đồ Hữu L, sinh năm 1956

2. Ông Đồ Hữu Q, sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) *Về số nợ*: Tạm tính đến ngày 15/01/2018, bị đơn ông Đồ Hữu Q và ông Đồ Hữu L còn nợ Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (theo hợp đồng tín dụng số 201501391/HĐTD) với số tiền như sau:

+ Nợ gốc là: 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng);

+ Nợ lãi trong hạn là: 2.372.222đ (Hai triệu ba trăm bảy mươi hai ngàn hai trăm hai mươi hai đồng);

+ Nợ lại quá hạn là: 3.111.111đ (Ba triệu một trăm mười một ngàn một trăm mười một đồng);

Tổng cộng số tiền nợ gốc và nợ lãi tạm tính đến ngày 15/01/2018 là 55.483.333đ (Năm mươi lăm triệu bốn trăm tám mươi ba ngàn ba trăm ba mươi ba đồng)

b) *Về thời hạn trả nợ cụ thể như sau:* Sau khi Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam phải có trách nhiệm trả lại ông Đỗ Hữu Q 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 0274989 do UBND huyện Phước Long (Cũ) cấp ngày 28/9/1999 với diện tích là 7982 m², mang tên hộ ông Đỗ Hữu Q sau khi ông Q và ông L hoàn thành nghĩa vụ thanh toán hết số nợ còn lại cho Ngân hàng.

Ngoài ra ông Đỗ Hữu Q và ông Đỗ Hữu L còn phải chịu lãi suất nợ quá hạn theo như thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đối với số nợ chậm thi hành tính từ ngày 16/01/2018 cho đến khi thi hành án xong.

c) *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Áp dụng nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Các đương sự thống nhất thỏa thuận ông Đỗ Hữu Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật là 1.387.083 (Một triệu ba trăm tám mươi bảy ngàn không trăm tám mươi ba đồng).

Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam số tiền 1.359.000đ (Một triệu ba trăm năm mươi chín ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 026175 ngày 04/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Mai Danh Hòa